

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM ĐẠI GIA AN PHÚC

(Theo công văn số 18003/BTC-QLBH ngày 19/12/2016 và chỉnh sửa bổ sung theo công văn số 623/BTC-QLBH ngày 16/01/2020 của Bộ Tài chính)

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG.....	3
Điều 1: ĐỊNH NGHĨA	3
Điều 2: THỦ TỤC THAM GIA BẢO HIỂM	4
Điều 3: BẢO HIỂM TẠM THỜI.....	5
Điều 4: THỜI GIAN XEM XÉT LẠI	5
Điều 5: NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN.....	6
Điều 6: NGHĨA VỤ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM.....	7
Điều 7: THỜI GIAN GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM VÀ MẤT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG	7
Điều 8: KHÔI PHỤC HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM	7
Điều 9: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM	8
CHƯƠNG 2: CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	8
Điều 10: QUYỀN LỢI TRONG TRƯỜNG HỢP NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM TỬ VONG	8
Điều 11: QUYỀN LỢI TRONG TRƯỜNG HỢP NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM BỊ THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VÀ VĨNH VIỄN	9
Điều 12: GIỚI HẠN VỀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM ĐỐI VỚI TRẺ EM.....	9
Điều 13: CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM.....	10
CHƯƠNG 3: CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ KHÔI PHỤC HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.....	11
Điều 14: GIẢM SỐ TIỀN BẢO HIỂM	11
Điều 15: THAM GIA THÊM (CÁC) SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ SUNG	11
Điều 16: CHUYỂN NHƯỢNG HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.....	11
Điều 17: CHỈ ĐỊNH VÀ THAY ĐỔI NGƯỜI THỤ HƯỞNG	12
Điều 18: TRƯỜNG HỢP KÊ KHAI NHẦM TUỔI VÀ GIỚI TÍNH CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM....	12
Điều 19: ĐIỀU KHOẢN MIỄN TRUY XÉT	12

Điều 20: THAY ĐỔI THÔNG TIN LIÊN HỆ, NƠI CƯ TRÚ VÀ NGHỀ NGHIỆP	12
Điều 21: THAY ĐỔI TRONG TRƯỜNG HỢP BÊN MUA BẢO HIỂM TỬ VONG	13
Điều 22: TRƯỜNG HỢP PHÁ SẢN, GIẢI THỂ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM	13
CHƯƠNG 4: GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM VÀ TRANH CHẤP	13
Điều 23: GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	13
Điều 24: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP.....	14

CHƯƠNG 1: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1: ĐỊNH NGHĨA

Các từ ngữ, thuật ngữ dùng trong Quy tắc và Điều khoản dưới đây được thống nhất hiểu và giải thích như sau:

- 1.1 Dai-ichi Life Việt Nam:** là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam.
- 1.2 Hợp đồng bảo hiểm:** là thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên mua bảo hiểm và Dai-ichi Life Việt Nam, bao gồm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này, Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm bổ sung và các thỏa thuận bằng văn bản khác của hai bên (nếu có) trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.3 Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm:** bao gồm Giấy yêu cầu bảo hiểm, giấy xác nhận và bất cứ thông tin nào bằng văn bản có liên quan đến việc yêu cầu tham gia Hợp đồng bảo hiểm do đích thân hoặc do đại diện hợp pháp của Bên mua bảo hiểm ký tên và cung cấp cho Dai-ichi Life Việt Nam.
- 1.4 Giấy chứng nhận bảo hiểm:** là bảng liệt kê các chi tiết của Hợp đồng bảo hiểm và là bằng chứng của việc giao kết Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.5 Bên mua bảo hiểm:** là cá nhân hoặc tổ chức tham gia bảo hiểm, ký kết và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm.
Nếu Bên mua bảo hiểm là cá nhân: phải đủ 18 (mười tám) tuổi trở lên, hiện đang cư trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, là người cung cấp thông tin và ký tên trên Giấy yêu cầu bảo hiểm.
Nếu Bên mua bảo hiểm là tổ chức: phải được đăng ký, thành lập và đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- 1.6 Người được bảo hiểm:** là cá nhân hiện đang cư trú tại Việt Nam, từ 0 (không) đến 65 (sáu mươi lăm) tuổi tính theo tuổi sinh nhật vừa qua và được Dai-ichi Life Việt Nam đồng ý bảo hiểm theo các quy định trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này. Tuổi khi kết thúc hợp đồng là 70 (bảy mươi) tuổi.
- 1.7 Người thụ hưởng:** là cá nhân, hoặc tổ chức được Bên mua bảo hiểm chỉ định nhận toàn bộ hoặc một phần các quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm này theo thứ tự ưu tiên nhận quyền lợi bảo hiểm được quy định tại Điều 23.1. Người thụ hưởng được ghi tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm và các thỏa thuận bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).
- 1.8 Tuổi bảo hiểm:** là tuổi của Người được bảo hiểm vào sinh nhật vừa qua. Tuổi bảo hiểm được dùng làm cơ sở tính Phí bảo hiểm, chi trả quyền lợi bảo hiểm và áp dụng các Quy tắc và Điều khoản có liên quan khác của Hợp đồng bảo hiểm. Tất cả các từ “tuổi” sử dụng trong Hợp đồng bảo hiểm này đều được hiểu là “Tuổi bảo hiểm”.
- 1.9 Thời hạn bảo hiểm:** Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này được tính kể từ Ngày hợp đồng bắt đầu hiệu lực và kết thúc vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 70 (bảy mươi) tuổi. Thời hạn bảo hiểm cụ thể của từng Hợp đồng bảo hiểm sẽ được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 1.10 Ngày hợp đồng bắt đầu hiệu lực:** là ngày Dai-ichi Life Việt Nam quyết định chấp thuận bảo hiểm và ngày này được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm với điều kiện Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống hoặc vẫn đang hoạt động hợp pháp (nếu Bên mua bảo hiểm là một tổ chức) vào thời điểm Dai-ichi Life Việt Nam cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm.

- 1.11 Ngày kỷ niệm năm hợp đồng:** là ngày lặp lại hàng năm của Ngày bắt đầu hiệu lực hợp đồng. Nếu năm không có ngày này, ngày cuối tháng tương ứng sẽ là Ngày kỷ niệm hợp đồng.
- 1.12 Ngày đáo hạn hợp đồng:** là ngày cuối cùng của Thời hạn bảo hiểm được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm nếu hợp đồng vẫn còn hiệu lực vào thời điểm đó.
- 1.13 Ngày đến hạn nộp phí:** là ngày đến hạn nộp Phí bảo hiểm theo định kỳ nộp phí được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).
- 1.14 Số tiền bảo hiểm:** là số tiền mà Dai-ichi Life Việt Nam nhận bảo hiểm và được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có), tương ứng với quyền lợi bảo hiểm theo các điều kiện quy định trong Hợp đồng bảo hiểm này.
- 1.15 Phí bảo hiểm:** là số tiền mà Bên mua bảo hiểm sẽ thanh toán cho Dai-ichi Life Việt Nam. Phí bảo hiểm của sản phẩm này sẽ thay đổi mỗi 05 (năm) năm hoặc 10 (mười) năm (tùy vào lựa chọn của Bên mua bảo hiểm) vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng theo tuổi đạt được của Người được bảo hiểm.
- 1.16 Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:** nghĩa là khi:
- Người được bảo hiểm bị thương tật (do tai nạn hoặc bệnh tật) làm mất hoặc liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
 - Hai tay hoặc hai chân hoặc hai mắt; hoặc
 - Một tay và một chân hoặc một tay và thị lực một mắt hoặc một chân và thị lực một mắt.
 Trường hợp mất hoặc liệt phải đạt tỷ lệ trên 80% theo Bảng quy định tiêu chuẩn thương tật do cơ quan có thẩm quyền ban hành có hiệu lực tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm.
Hoặc
 - Người được bảo hiểm bị thương tật vĩnh viễn (do tai nạn hoặc bệnh tật) đạt tỷ lệ trên 80% theo xác nhận của cơ quan y tế hoặc hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, cấp thành phố trở lên.
- 1.17 Tai nạn:** là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan, xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài lên cơ thể của Người được bảo hiểm. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm.

Điều 2: THỦ TỤC THAM GIA BẢO HIỂM

- 2.1** Khi yêu cầu tham gia bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực và trực tiếp ký tên vào Giấy yêu cầu bảo hiểm, đính kèm các giấy tờ nhân thân hoặc giấy phép hoạt động (nếu là tổ chức) và đóng khoản Phí bảo hiểm đầu tiên theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam.
- 2.2** Để Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được chấp thuận, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm.

Theo quy định của Quy tắc và Điều khoản này, Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể được bảo hiểm với:

- Bản thân Bên mua bảo hiểm;
- Vợ, chồng, con, cha, mẹ hợp pháp của Bên mua bảo hiểm;
- Anh, chị, em ruột, người có quan hệ nuôi dưỡng và giám hộ hợp pháp;
- Cháu ruột của Bên mua bảo hiểm nếu Bên mua bảo hiểm là ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại; và

- Người khác, nếu Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể được bảo hiểm theo quy định của Luật Kinh doanh Bảo hiểm của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

2.3 Nếu Người được bảo hiểm dưới 18 (mười tám) tuổi và Bên mua bảo hiểm không phải là cha, mẹ hay Người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm thì phải có văn bản đồng ý của cha hoặc mẹ hoặc Người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm.

Nếu Người được bảo hiểm từ 18 (mười tám) tuổi trở lên và không là Bên mua bảo hiểm thì Bên mua bảo hiểm phải được sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm.

2.4 Nếu chấp nhận bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ phát hành Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực kể từ ngày ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Nếu Người được bảo hiểm không được Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ Phí bảo hiểm đã đóng.

Điều 3: BẢO HIỂM TẠM THỜI

3.1 Trong thời hạn bảo hiểm tạm thời, nếu Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính tử vong do tai nạn, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả giá trị nào nhỏ hơn của:

- 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng tính trên mỗi Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính; hoặc
- (tổng) Số tiền bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm chính của (các) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm mới tại thời điểm tham gia bảo hiểm, tính trên mỗi Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính.

3.2 Thời hạn bảo hiểm tạm thời nêu trên sẽ bắt đầu kể từ ngày Bên mua bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và nộp đủ Phí bảo hiểm tạm tính. Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt vào ngày Dai-ichi Life Việt Nam cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc tạm hoãn hoặc từ chối bảo hiểm.

3.3 Trong trường hợp quyền lợi bảo hiểm tạm thời được chi trả, Phí bảo hiểm đã đóng sẽ không được hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm. Trong trường hợp tổng Phí bảo hiểm đã đóng của tất cả các Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm lớn hơn 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng thì quyền lợi bảo hiểm tạm thời sẽ bằng tổng Phí bảo hiểm đã đóng không có lãi.

3.4 Quyền lợi bảo hiểm tạm thời nêu trên sẽ không được chi trả nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất kỳ nguyên nhân nào sau đây gây ra, dù trực tiếp hay gián tiếp:

- a. Tự tử, dù trong trạng thái tinh táo hay mất trí; hoặc
- b. Sử dụng chất ma túy, chất kích thích, chất gây nghiện hoặc các thức uống có cồn vi phạm pháp luật hiện hành; hoặc
- c. Các hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc của Người thụ hưởng; hoặc
- d. Sự kiện tai nạn dẫn đến tử vong của Người được bảo hiểm xảy ra trước khi thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu.

Trong trường hợp này, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn lại toàn bộ Phí bảo hiểm đã đóng cho Bên mua bảo hiểm.

Điều 4: THỜI GIAN XEM XÉT LẠI

Trong thời hạn 21 (hai mươi một) ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận được Hợp đồng bảo hiểm và với điều kiện là chưa xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc chưa có yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nào, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi, chỉnh sửa hoặc hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm. Trong thời gian này, nếu Bên mua bảo hiểm trả lại Hợp đồng bảo hiểm cho Dai-ichi

Life Việt Nam cùng với văn bản yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn trả lại Phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã đóng, không tính lãi, sau khi khấu trừ chi phí khám, xét nghiệm y khoa liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).

Điều 5: NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN

5.1 Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm:

Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có trách nhiệm kê khai đầy đủ và trung thực tất cả các thông tin cần thiết để doanh nghiệp đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm cho Hợp đồng bảo hiểm khi bắt đầu tham gia bảo hiểm, khi thay đổi Số tiền bảo hiểm hay khi tham gia thêm sản phẩm bảo hiểm bổ sung hoặc khi khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm.

Tùy theo từng trường hợp, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền yêu cầu thăm định sức khỏe của Người được bảo hiểm. Tuy nhiên, việc thăm định sức khỏe (nếu có) không thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp thông tin đầy đủ và trung thực của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm theo quy định của Điều này.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm cố ý vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều này hoặc cố ý kê khai không trung thực bất cứ thông tin nào làm ảnh hưởng đến quyết định của Dai-ichi Life Việt Nam về việc chấp nhận bảo hiểm hoặc khôi phục hiệu lực hợp đồng, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền đơn phương chấm dứt một phần hoặc toàn bộ Hợp đồng bảo hiểm.

Trong trường hợp chấm dứt một phần hoặc toàn bộ Hợp đồng bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả bất cứ khoản Phí bảo hiểm nào mà Bên mua bảo hiểm đã đóng và bất cứ quyền lợi bảo hiểm nào liên quan đến phần Hợp đồng bảo hiểm bị chấm dứt.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều này nhưng việc vi phạm này không làm ảnh hưởng tới quyết định chấp thuận bảo hiểm hoặc quyết định khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam tại từng thời điểm, Dai-ichi Life Việt Nam vẫn sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu có sự kiện bảo hiểm xảy ra theo Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này.

5.2 Nghĩa vụ cung cấp thông tin theo yêu cầu của Đạo luật thuế đối với các chủ tài khoản nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Đạo luật FATCA).

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm/ Người thụ hưởng thuộc đối tượng chịu thuế theo yêu cầu của Đạo luật FATCA, Bên mua bảo hiểm đồng ý và cam kết cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin sau đây cho Dai-ichi Life Việt Nam tại thời điểm giao kết hợp đồng và cập nhật thay đổi (nếu có) trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm:

- a. Số hộ chiếu, thẻ thường trú hoặc giấy tờ chứng minh Bên mua bảo hiểm/ Người thụ hưởng là công dân Hoa Kỳ hoặc được phép cư trú hợp pháp tại Hoa Kỳ;
- b. Mã số thuế tại Hoa Kỳ;
- c. Nơi sinh, số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ;
- d. Địa chỉ liên lạc, địa chỉ hộp thư tại Hoa Kỳ;

Dai-ichi Life Việt Nam được phép cung cấp các thông tin nêu trên và thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm (bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm tính đến thời điểm cung cấp thông tin) cho Cơ quan Quản lý Thuế vụ Hoa Kỳ, phù hợp với nghĩa vụ của người phải khai báo hoặc nộp thuế tại Hoa Kỳ.

5.3 Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Dai-ichi Life Việt Nam:

Khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, giải thích đầy đủ các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.

Trường hợp Dai-ichi Life Việt Nam cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng thì Bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng bảo hiểm; Dai-ichi Life Việt Nam phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Bên mua bảo hiểm do việc cung cấp thông tin sai sự thật.

5.4 Nghĩa vụ bảo mật thông tin của Dai-ichi Life Việt Nam:

Dai-ichi Life Việt Nam không được chuyển giao thông tin cá nhân do Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm cung cấp tại Hợp đồng bảo hiểm cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:

- a. Thu thập, sử dụng, chuyển giao theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích thẩm định, tính toán phí bảo hiểm, phát hành hợp đồng bảo hiểm, thu phí bảo hiểm, tái bảo hiểm, trích lập dự phòng nghiệp vụ, giải quyết chi trả quyền lợi bảo hiểm, nghiên cứu thiết kế sản phẩm, phòng chống trục lợi bảo hiểm, nghiên cứu, đánh giá tình hình tài chính, khả năng thanh toán, mức độ đầy đủ vốn, yêu cầu vốn.
- b. Các trường hợp khác được Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm đồng ý bằng văn bản, với điều kiện:
 - Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm phải được thông báo về mục đích chuyển giao thông tin và được quyền lựa chọn giữa đồng ý hoặc không đồng ý với việc chuyển giao đó; và
 - Việc Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm từ chối cho phép chuyển giao thông tin cho bên thứ ba ngoài điểm a thuộc Điều này không được sử dụng làm lý do để từ chối giao kết hợp đồng.

Điều 6: NGHĨA VỤ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng Phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo số tiền và ngày định kỳ đóng phí quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc (các) thỏa thuận sửa đổi, bổ sung bằng văn bản (nếu có), ngay cả khi không nhận được thư thông báo của Dai-ichi Life Việt Nam về việc đóng Phí bảo hiểm.

Điều 7: THỜI GIAN GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM VÀ MẤT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- 7.1 Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm là 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày đến hạn đóng phí (hoặc tùy theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm vào từng thời điểm). Trong thời gian gia hạn đóng phí, Hợp đồng bảo hiểm vẫn duy trì hiệu lực và nếu xảy ra bất cứ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nào, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trừ tất cả các khoản nợ trước khi chi trả quyền lợi bảo hiểm.
- 7.2 Ngay sau khi kết thúc Thời gian gia hạn đóng phí, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn không thanh toán Phí bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực kể từ ngày bắt đầu Thời gian gia hạn đóng phí.

Điều 8: KHÔI PHỤC HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng đã bị mất hiệu lực theo Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- Bên mua bảo hiểm nộp hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng cho Dai-ichi Life Việt Nam trong vòng 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm bị mất hiệu lực gần nhất;
- Bên mua bảo hiểm đóng khoản Phí bảo hiểm theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam;
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn hội đủ điều kiện tham gia bảo hiểm theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm này.

Nếu được chấp thuận, thời điểm hợp đồng được khôi phục hiệu lực sẽ được tính từ ngày ghi trên văn bản chấp thuận của Dai-ichi Life Việt Nam, với điều kiện cả Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống vào thời điểm khôi phục.

Điều 9: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

- 9.1** Trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam. Ngày chấm dứt hợp đồng là ngày Bên mua bảo hiểm ký tên trên văn bản yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm.
- 9.2** Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt nếu một trong các sự kiện sau xảy ra:
- a. Hợp đồng bảo hiểm bị chấm dứt hiệu lực trước thời hạn theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm theo quy định tại Điều 9.1; hoặc
 - b. Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực quá thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực theo quy định tại Điều 7; hoặc
 - c. Vào Ngày đáo hạn hợp đồng; hoặc
 - d. Người được bảo hiểm tử vong; hoặc
 - e. Quyền lợi khi Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo quy định tại Điều 11 được chấp nhận chi trả; hoặc
 - f. Do những nguyên nhân khác được quy định cụ thể tại các Điều hoặc Khoản khác trong Hợp đồng bảo hiểm như tại Điều 5.1, Điều 20.2, Điều 22...; hoặc
 - g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG 2: CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 10: QUYỀN LỢI TRONG TRƯỜNG HỢP NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM TỬ VONG

10.1 Quyền lợi trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả 100% Số tiền bảo hiểm được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có).

Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong trước khi tròn 05 (năm) tuổi, quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả theo quy định tại Điều 12.

10.2 Quyền lợi Chu toàn hậu sự

Trường hợp Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này tử vong theo quy định tại Điều 10.1; và thỏa tất cả các điều kiện sau:

- Sự kiện tử vong xảy ra trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và sau 01 (một) năm kể từ Ngày hợp đồng bắt đầu hiệu lực hoặc ngày Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm gần nhất, tùy ngày nào xảy ra sau; và
- Nguyên nhân tử vong ghi trên giấy chứng tử của Người được bảo hiểm không nằm trong những trường hợp loại trừ bảo hiểm theo quy định tại Điều 13.

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ ứng trước 10% quyền lợi trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong theo quy định tại Điều 10.1 của sản phẩm này và không vượt quá 30 (ba mươi) triệu đồng. Trong trường hợp Người được bảo hiểm tham gia nhiều Hợp đồng bảo hiểm tại Dai-ichi Life Việt Nam thì tổng quyền lợi Chu toàn hậu sự của tất cả các Hợp đồng bảo hiểm được chi trả cũng không vượt quá 30 (ba mươi) triệu đồng.

Quyền lợi Chu toàn hậu sự sẽ không bị tính phí hoặc lãi.

Khi quyền lợi Chu toàn hậu sự đã được chi trả, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ khấu trừ số tiền này vào tổng số tiền thực trả của quyền lợi tử vong của (các) sản phẩm chính trong (các) Hợp đồng bảo hiểm của Người được bảo hiểm sản phẩm bảo hiểm chính sau khi có quyết định chính thức về giải quyết yêu cầu bồi thường. Trong trường hợp số tiền thực trả của quyền lợi tử vong của (các) sản phẩm chính trong (các) Hợp đồng bảo hiểm theo quyết định giải quyết quyền lợi bảo hiểm hoặc từ chối thanh toán quyền lợi bảo hiểm của Dai-ichi Life Việt Nam nhỏ hơn quyền lợi Chu toàn hậu sự, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không thu hồi khoản chênh lệch giữa hai quyền lợi này.

Điều 11: QUYỀN LỢI TRONG TRƯỜNG HỢP NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM BỊ THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VÀ VĨNH VIỄN

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước hoặc vào Ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi đạt 65 (sáu mươi lăm) tuổi, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả 100% Số tiền bảo hiểm được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có).

Trong trường hợp Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước khi tròn 05 (năm) tuổi, quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả theo quy định tại Điều 12.

Để yêu cầu giải quyết quyền lợi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, Người được bảo hiểm phải được cơ quan có thẩm quyền xác nhận là bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn. Việc xác nhận này phải được thực hiện không sớm hơn 06 (sáu) tháng và không muộn hơn 09 (chín) tháng kể từ ngày xảy ra Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn. Trong trường hợp Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn tay hoặc chân hoặc mắt theo quy định tại Điều 1.16, việc xác nhận này có thể thực hiện sớm hơn 06 (sáu) tháng kể từ ngày xảy ra Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

Khi xét thấy cần thiết, chuyên viên y tế do Dai-ichi Life Việt Nam chỉ định có quyền tiến hành kiểm tra sức khỏe của Người được bảo hiểm để xác định mức độ thương tật. Trong trường hợp này, các chi phí kiểm tra sức khỏe của Người được bảo hiểm sẽ do Dai-ichi Life Việt Nam chi trả.

Điều 12: GIỚI HẠN VỀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM ĐỐI VỚI TRẺ EM

Nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước khi tròn 05 (năm) tuổi và Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả tỷ lệ % của quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 10 hoặc Điều 11 tương ứng theo tuổi vào thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo Bảng tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm chi trả dưới đây.

Bảng tỷ lệ chi trả tương ứng theo tuổi vào thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:

Tuổi vào thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn	Quyền lợi bảo hiểm được chi trả (% của Số tiền bảo hiểm)
0	10%
1	20%
2	30%
3	40%
4	50%

Điều 13: CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

13.1 Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp tử vong:

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 10 của Quy tắc và Điều khoản này nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất cứ nguyên nhân nào, dù trực tiếp hay gián tiếp sau đây gây ra:

- a. Tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, xảy ra trong vòng 02 (hai) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, tùy ngày nào xảy ra sau; hoặc
- b. Nhiễm HIV, bị AIDS hay các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS, ngoại trừ trường hợp nhiễm HIV trong khi đang thực hiện nhiệm vụ của mình tại nơi làm việc như là một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát; hoặc
- c. Sử dụng ma túy hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện; hoặc
- d. Bị tử hình, tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp, chống cự khi bị cơ quan chức năng bắt giữ hay vượt ngục; hoặc
- e. Các hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng.

13.2 Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:

Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo quy định tại Điều 11 sẽ không được chi trả nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bất cứ nguyên nhân nào, dù trực tiếp hay gián tiếp sau đây gây ra:

- a. Tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn xảy ra trước Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực; hoặc
- b. Hành động cố ý hoặc có tính toán của Người thụ hưởng hay của Bên mua bảo hiểm hoặc của Người được bảo hiểm; hoặc
- c. Tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp, chống cự khi bị bắt giữ hay vượt ngục; hoặc
- d. Chấn thương do tham gia các cuộc đua, các loại hình thể thao chuyên nghiệp hoặc các hoạt động dưới nước có sử dụng mặt nạ thở; hoặc
- e. Chấn thương do bay hoặc tham gia các phương tiện hoạt động trên không trừ phi với vai trò hành khách có mua vé của một hãng hàng không dân dụng có giấy phép hoạt động và lịch trình bay; hoặc
- f. Sử dụng ma túy hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện; hoặc

- g. Nhiễm HIV, bị AIDS hay các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS, ngoại trừ trường hợp nhiễm HIV trong khi đang thực hiện nhiệm vụ của mình tại nơi làm việc như là một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát.

Trong các trường hợp thuộc phạm vi các quy định loại trừ nêu trên, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn tiếp tục duy trì hợp đồng, quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm tử vong không thuộc phạm vi loại trừ tương ứng sẽ vẫn được chi trả.

- 13.3** Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng cố ý gây ra hành vi phạm tội đối với Người được bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam vẫn trả quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác theo tỉ lệ thụ hưởng tương ứng của những Người thụ hưởng này.

CHƯƠNG 3: CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ KHÔI PHỤC HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 14: GIẢM SỐ TIỀN BẢO HIỂM

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu giảm Số tiền bảo hiểm.

Phí bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương ứng với Số tiền bảo hiểm mới.

Số tiền bảo hiểm mới và Phí bảo hiểm mới không được thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu và Phí bảo hiểm tối thiểu theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam tại từng thời điểm.

Điều 15: THAM GIA THÊM (CÁC) SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ SUNG

Khi Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực và trong Thời hạn đóng Phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia thêm các sản phẩm bảo hiểm bổ sung với điều kiện:

- Dai-ichi Life Việt Nam có cung cấp sản phẩm bảo hiểm bổ sung đó tại thời điểm yêu cầu; và
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm đủ điều kiện tham gia bảo hiểm; và
- Bên mua bảo hiểm đồng ý trả thêm Phí bảo hiểm cho sản phẩm bảo hiểm bổ sung đó.

Quyền lợi của sản phẩm bảo hiểm bổ sung sẽ bắt đầu có hiệu lực kể từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng tiếp theo ngay sau ngày yêu cầu bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm bổ sung được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận.

Điều 16: CHUYỂN NHƯỢNG HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam. Người nhận chuyển nhượng phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm theo quy định tại Điều 2.2. Việc chuyển nhượng phải có sự đồng ý của Người được bảo hiểm hoặc cha, mẹ hay Người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm dưới 18 (mười tám) tuổi và chỉ có hiệu lực kể từ thời điểm Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bằng văn bản.

Sau khi việc chuyển nhượng có hiệu lực:

- Mọi quyền lợi và nghĩa vụ trong Hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm trước đó sẽ chấm dứt;
- Người nhận chuyển nhượng sẽ trở thành Bên mua bảo hiểm và có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ đối với Hợp đồng bảo hiểm;

- (Những) Người thụ hưởng do Bên mua bảo hiểm trước đó chỉ định sẽ tự động bị hủy bỏ.

Dai-ichi Life Việt Nam không chịu trách nhiệm pháp lý liên quan đến việc chuyển nhượng này.

Điều 17: CHỈ ĐỊNH VÀ THAY ĐỔI NGƯỜI THỤ HƯỞNG

- 17.1** Bên mua bảo hiểm có quyền chỉ định một hoặc nhiều Người thụ hưởng để nhận toàn bộ hay một phần quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này. Bên mua bảo hiểm có thể quy định cụ thể tỉ lệ thụ hưởng mà mỗi Người thụ hưởng được hưởng. Nếu Bên mua bảo hiểm không quy định cụ thể thì tất cả những Người thụ hưởng sẽ nhận một tỉ lệ bằng nhau.
- 17.2** Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu Dai-ichi Life Việt Nam thay đổi Người thụ hưởng hoặc tỉ lệ thụ hưởng của Người thụ hưởng vào bất cứ lúc nào. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực sau khi Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bằng văn bản.
- 17.3** Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý liên quan đến việc chỉ định hay thay đổi Người thụ hưởng.

Điều 18: TRƯỜNG HỢP KÊ KHAI NHẦM TUỔI VÀ GIỚI TÍNH CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Trường hợp nhầm lẫn khi kê khai tuổi và/ hoặc giới tính của Người được bảo hiểm thì có thể điều chỉnh theo các nguyên tắc như sau:

- 18.1** Nếu việc kê khai nhầm tuổi và/ hoặc giới tính dẫn đến số Phí bảo hiểm phải đóng lớn hơn số phí quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng theo độ tuổi và/ hoặc giới tính đúng và số Phí bảo hiểm đã đóng.
- 18.2** Nếu việc kê khai nhầm tuổi và/ hoặc giới tính dẫn đến số Phí bảo hiểm phải đóng ít hơn số phí quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, số Phí bảo hiểm phải đóng sẽ được điều chỉnh giảm theo độ tuổi và/ hoặc giới tính đúng và tương ứng với Số tiền bảo hiểm. Số Phí bảo hiểm đã đóng vượt quá sẽ được hoàn trả lại cho Bên mua bảo hiểm. Các quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm vẫn không thay đổi.
- 18.3** Nếu theo tuổi và/ hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm không được Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này, Hợp đồng bảo hiểm sẽ được hủy bỏ. Trong trường hợp này, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ Phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, sau khi đã trừ đi các chi phí kiểm tra y tế (nếu có). Theo đó, các nghĩa vụ bảo hiểm liên quan của Dai-ichi Life Việt Nam đến quyền lợi bị hủy bỏ trên cũng sẽ chấm dứt.

Điều 19: ĐIỀU KHOẢN MIỄN TRUY XÉT

Khi Người được bảo hiểm còn sống, các nội dung kê khai không chính xác hoặc bỏ sót trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và các giấy tờ có liên quan sẽ được Dai-ichi Life Việt Nam miễn truy xét sau 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ Ngày hợp đồng bắt đầu hiệu lực hoặc kể từ ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất.

Quy định trên sẽ không được áp dụng trong trường hợp Bên mua bảo hiểm đã kê khai không trung thực những thông tin mà nếu biết được những thông tin đó sẽ ảnh hưởng đến quyết định thẩm định của Dai-ichi Life Việt Nam.

Điều 20: THAY ĐỔI THÔNG TIN LIÊN HỆ, NƠI CƯ TRÚ VÀ NGHỀ NGHIỆP

- 20.1** Nếu Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm thay đổi địa chỉ liên hệ, họ tên hoặc Chứng minh nhân dân, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thay đổi.

- 20.2** Nếu Người được bảo hiểm ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam trong thời gian từ 03 (ba) tháng trở lên hoặc thay đổi nghề nghiệp, Bên mua bảo hiểm cần phải thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam ngay khi có sự thay đổi nghề nghiệp hoặc tối thiểu 30 (ba mươi) ngày trước ngày Người được bảo hiểm xuất cảnh. Trong trường hợp này, Dai-ichi Life Việt Nam có toàn quyền quyết định tiếp tục thực hiện quyền lợi bảo hiểm cho Người được bảo hiểm tương ứng với các điều kiện không thay đổi hoặc loại trừ bảo hiểm theo những điều kiện riêng do Dai-ichi Life Việt Nam quyết định hoặc thay đổi mức Phí bảo hiểm hoặc chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm.
- 20.3** Dai-ichi Life Việt Nam có quyền từ chối chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu Bên mua bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ thông báo về việc Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp hoặc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam theo quy định tại Điều 20.2 nêu trên.

Điều 21: THAY ĐỔI TRONG TRƯỜNG HỢP BÊN MUA BẢO HIỂM TỬ VONG

- 21.1** Trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm nếu Bên mua bảo hiểm tử vong nhưng Người được bảo hiểm còn sống, thì người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm sẽ thừa kế toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật về thừa kế.
- 21.2** Nếu có từ hai người thừa kế hợp pháp trở lên thì tất cả những người thừa kế sẽ phải thỏa thuận chỉ định bằng văn bản cho một người hội đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm mới.
- 21.3** Nếu (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm không muốn tiếp tục thực hiện Hợp đồng bảo hiểm thì phải thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam.
- 21.4** Dai-ichi Life Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ và tranh chấp liên quan đến việc chỉ định Bên mua bảo hiểm mới của (những) Người thừa kế.

Điều 22: TRƯỜNG HỢP PHÁ SẢN, GIẢI THỂ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

Trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động trong thời hạn Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực mà chưa được chuyển nhượng, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực.

CHƯƠNG 4: GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM VÀ TRANH CHẤP

Điều 23: GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

23.1 Người nhận quyền lợi bảo hiểm:

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho những người có quyền nhận quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên sau:

- a. Bên mua bảo hiểm; hoặc
- b. (Những) Người thụ hưởng; trường hợp một Người thụ hưởng chết trước Người được bảo hiểm, những Người thụ hưởng còn lại sẽ được nhận quyền lợi bảo hiểm theo tỉ lệ thụ hưởng tương ứng của những Người thụ hưởng này; hoặc
- c. (Những) Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.

23.2 Thủ tục thông báo và hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Nếu xảy ra sự kiện bảo hiểm, người nhận quyền lợi bảo hiểm phải:

- Điền đầy đủ, chính xác và nộp cho Dai-ichi Life Việt Nam đơn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm.
- Bảng chi phí của mình, cung cấp các thông tin và giấy tờ hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam để chứng minh:

- Quyền được nhận quyền lợi bảo hiểm như giấy ủy quyền, văn bản thỏa thuận phân chia (khai nhận) di sản thừa kế, Chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ xác nhận hợp pháp khác;
- Bằng chứng về sự kiện bảo hiểm như giấy chứng tử và các giấy tờ xác nhận khác được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền như toàn bộ hồ sơ về quá trình khám chữa bệnh hoặc tai nạn, các xét nghiệm cận lâm sàng (CTScan, Xquang, MRI...), giấy ra viện, giấy chứng nhận thương tích/ thương tật ... (tùy từng trường hợp). Nếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do tai nạn, cần cung cấp Biên bản kết luận của cơ quan cảnh sát điều tra có thẩm quyền.

23.3 Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày phát sinh sự kiện bảo hiểm.

Với quyền lợi Chu toàn hậu sự là 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm sản phẩm này tử vong.

23.4 Thời hạn giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm này là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Dai-ichi Life Việt Nam nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ (kể cả yêu cầu bổ sung, nếu có).

Thời hạn chi trả quyền lợi Chu toàn hậu sự là trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ khi Dai-ichi Life Việt Nam nhận được yêu cầu đầy đủ và hợp lệ.

23.5 Địa điểm và phương thức chi trả quyền lợi bảo hiểm

Các yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm sẽ được Dai-ichi Life Việt Nam xem xét giải quyết tại trụ sở chính của Dai-ichi Life Việt Nam. Quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả bằng tiền Đồng Việt Nam dưới hình thức chuyển khoản hoặc theo hình thức thỏa thuận khác giữa Dai-ichi Life Việt Nam với người nhận quyền lợi bảo hiểm.

Điều 24: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trường hợp xảy ra tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm nếu không thể giải quyết được bằng thương lượng hoặc hòa giải, thì một trong các bên có thể kiện ra tòa án nơi Bên mua bảo hiểm cư trú hoặc nơi có trụ sở chính của Dai-ichi Life Việt Nam để giải quyết.

Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là 03 (ba) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.